

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS-PT

Ngày: 19-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Thẩm phán:

Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/TLPT-HS ngày 05/5/2023 đối với bị cáo Lê Hữu Y, Bùi Xuân H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Lê Hữu Y** (tên gọi khác: Hết); sinh năm 1994; nơi sinh: Thừa Thiên Huế; nơi ĐKKTT: thôn H, xã P, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: 92 XVNT, Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Lê Hữu Th (đã chết) và bà Phan Thị T; sinh năm: 1955; vợ: Lê Thị Phương L, sinh năm: 1997; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 27/02/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: **Bùi Xuân H**, sinh năm 1991; nơi sinh: Thanh Hóa; nơi ĐKKTT và cư trú: D34 HVLQ, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Bùi Văn S; sinh năm: 1957 và bà: Trương Thị H; sinh năm: 1955; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/8/2012, Công an thành phố Đà Lạt xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng;

Ngày 27/02/2018, Công an thành phố Đà Lạt xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến ngày 25/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, hiện bị cáo đang tại ngoại tại 37/3 Mê Linh, Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Xuân H: Luật sư Lê Hồng Th; Văn phòng luật sư Lê Hồng Th, Đoàn luật sư Lâm Đồng. Có mặt.*

Trong vụ án còn có các bị cáo khác, các bị hại không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 24/9/2021, Phan Văn Nh nhậ cùng Lê Hữu Y, Phan Xuân Di Q, Nguyễn Duy T, Nguyễn Thanh H và một người tên Hoàng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại xưởng cơ khí Hải Đăng trên đường Hồ Xuân Hương do Nhân làm chủ. Cả nhóm nhậ tại đây đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày thì rủ nhau đi đến quán nhậ Hương Trà 1 tại 42/1 Hồ Xuân Hương, Phường 9, thành phố Đà Lạt do anh Bùi Văn Tuấn, sinh năm 1990 làm chủ, nhậ tiếp tại bàn số 7 của quán, còn Hoàng ở lại tại xưởng cơ khí không đi nhậ. Lúc này tại bàn số 6 trong quán nhậ Hương Trà 1, có: Bùi Xuân H, Nguyễn Thị Lệ Na, Nguyễn Phú Thành, Nguyễn Thị Hà (vợ của Thành) cũng đang ngồi nhậ. Trong lúc nhậ, Nhân cầm 01 ly bia sang bàn của Bùi Xuân H để mời, dẫn đến giữa Nhân và Hải đã xảy ra mâu thuẫn, Nhân chửi Hải và nói “Hải không còn đường về nhà”. Thấy khách nhậ cãi nhau thì anh Bùi Văn Tuấn là chủ quán đến can ngăn và kéo Nhân về bàn nhậ; Phan Xuân Di Q thấy hai bên mâu thuẫn nên Quân đi sang bàn số 6 của Hải để giảng hòa.

Lúc này, Lê Hữu Y cầm 01 ly bia bằng thủy tinh trên bàn, tiến lại vị trí bàn số 6, ném ly bia vào người Hải nhưng Hải dùng tay đỡ được, ly bia văng ra ngoài thì Hải và Na lao vào đánh nhau với Y. Hải cầm 01 ly bia bằng thủy tinh, 01 bát bằng sứ ném về phía Y và dùng tay, chân đánh nhau với Y, còn Na dùng tay đánh Y. Quân ôm người anh Nguyễn Phú Thành và vật anh Thành về phía người Hải làm Hải và Thành ngã xuống nền nhà. Khi anh Tuấn đang can ngăn

Nhàn thì nghe Nhân nói với Nguyễn Thanh H là “Tụi mày về lấy hàng” nên Hùng chạy ra ngoài quán, đi xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu về xưởng cơ khí của Nhân, còn Nhân chạy vào trong quán tiếp tục đánh nhau với Hải. Nhân sử dụng tay, chân, túm tóc và đập vào người Hải. Lúc này, Na đang đánh nhau với Y, quay lại thấy Nhân đang đánh Hải nên Na tiến lại bàn nhậu cầm 01 ly bia bằng thủy tinh đập 02 cái trúng vào đầu Nhân, thấy vậy Nguyễn Duy T cầm ly bia bằng thủy tinh ném về phía người của Na. Bị Na đập ly bia vào đầu nên Nhân chạy ra ngoài cửa quán thì Hải đuổi theo sau. Khi ra đến cửa quán thì Hải đánh nhau với Nhân và Y. Hải bị Nhân túm tóc, kéo xuống đất thì Nguyễn Duy T cầm 01 boong bia bằng kim loại, hình trụ tròn, cao khoảng 25cm, đường kính khoảng 15cm đập vào đầu Hải, còn Y cũng cầm 01 mũ bảo hiểm đập vào đầu Hải. Sau đó, Hải đứng dậy chạy vào trong quán nhậu cầm 01 ly bia bằng thủy tinh chạy ra ngoài quán đuổi dule theo đập 01 cái vào thái dương trái của Nhân, Nhân chạy ra lòng đường Hồ Xuân Hương thì bị Na cầm ly bia đập 01 cái vào đầu bên phải, 01 cái vào cánh tay trái của Nhân. Nguyễn Thị Hà thấy chồng mình là anh Nguyễn Phú Thành vì can ngăn mà bị đánh nên Hà cầm 01 mũ bảo hiểm chạy ra lòng đường, ném về phía Nhân nhưng không trúng.

Sau khi chạy về xưởng cơ khí, Nguyễn Thanh H chở Hoàng, Triều (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là công nhân của Nhân mang theo 01 bao tải (bên trong có gậy, dao phát...) quay lại quán Hương Trà 1. Lúc này, Hoàng cầm bao đựng dao phát đổ ra đường rồi Hoàng cầm theo 01 cây dao phát, còn Triều cầm 01 cây sắt, Y tiến lại cầm 01 cây dao phát chạy đến cửa quán chém vào người Na nhưng không trúng. Thấy vậy Na và Hải chạy vào trong bếp của quán Hương Trà 1 trốn, còn Hà chạy vào nhà dân cạnh quán Hương Trà 1 trốn thì Y cầm 01 cây dao phát, Nhân cầm 01 cây dao phát lấy từ Hoàng, Tiến cầm 01 cây dao phát, Triều cầm 01 cây sắt, Hoàng cầm mũ bảo hiểm đi vào bếp tìm đánh Hải. Khi vào đến bếp, Y vào đầu tiên thì bị Hải sử dụng dao của quán chém 01 cái trúng vào trán, Nhân vào sau cũng bị Hải sử dụng dao chém 01 cái trúng vào cẳng tay và 01 cái trúng vào bàn tay phải. Lúc này, Nhân và Y sử dụng dao phát chém liên tục về phía người của Hải. Sau đó, anh Tuấn vào can ngăn và kéo nhóm của Nhân ra ngoài rồi tất cả đã đi bệnh viện để cấp cứu. (BL: 75; 150-167; 173-176; 185-188; 198-203; 212; 215; 220; 226; 235-236; 245-246; 254-314; 321-336; 453-454; 506-518; 534-545).

Hậu quả: Bùi Xuân H bị các thương tích như sau: 01 vết thương đầu dài 10cm; 01 vết thương ngực trái dài 10cm; 01 vết thương cẳng trái dài 05cm; 01 vết thương cánh tay trái, 01 vết thương ngón 5 tay phải.

- Phan Văn Nh bị các thương tích như sau: 01 vết thương thái dương trán kích thước 03cm x 03cm; 01 vết thương thái dương 02cm; 02 vết thương cằm, mỗi vết 01cm; 01 vết thương cẳng tay phải 04cm; 01 vết thương dập 3 ngón tay phải 02cm.

- Lê Hữu Y bị thương tích như sau: 01 vết thương trán dài 10cm. (BL: 118; 107; 128; 147-149).

Đồ vật, tài liệu, tài sản hiện đang tạm giữ:

Thu tại hiện trường: 01 thanh sắt dài 93cm, vuông 04cm, rỗng ruột; 01 con dao phát dài 57,5cm, chuôi gỗ, đầu dao cong; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, bên ngoài màu hồng, trên mũ có hình bông hoa. (BL: 71).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Nguyễn Thanh H; 01 CMND mang tên Nguyễn Thanh H, số 205864052. (BL: 168).

- 01 CMND mang tên Nguyễn Thị Lệ Na, số 250804781. (BL: 169).

- 01 CMND mang tên Phan Xuân Di Q, số 201522690; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu xám đen, số IMEI: 359401089589987; 01 xe mô tô, BKS: 49K1-00583, đã qua sử dụng của Phan Xuân Di Q. (BL: 170).

- 01 USB C171 8GB, chứa 02 đoạn video ghi nhận cảnh 02 nhóm khách đánh nhau trong quán nhậu Hương Trà 1, vào ngày 24/9/2021. (BL: 173-174).

- 01 USB màu trắng đen, ghi nhận 02 đoạn video hai nhóm đối tượng đánh nhau tại khu vực trước quán nhậu Hương Trà 1, vào ngày 24/9/2021. (BL: 175-176).

- 01 con dao lưỡi bằng kim loại, màu trắng, dài 20cm, mũi hình vuông dài 07cm, cán bằng gỗ màu đen, dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 con dao lưỡi bằng kim loại, màu trắng, dài 20cm, mũi hình vuông dài 07cm, cán bằng gỗ màu nâu, dài 09cm, đã qua sử dụng. (BL: 171).

- 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax, màu xanh đen, số IMEI: 353913107338367, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng của Phan Văn Nh. (BL: 177).

- 01 áo dạng kaki màu xám, đằng sau áo có chữ màu vàng nội dung “CƠ KHÍ HẢI ĐĂNG, ĐT: 0962603979” của Lê Hữu Y. (BL: 179).

Bản kết luận giám định số 315/2021-TgT ngày 26/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng; kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Hữu Y là 09% (chín phần trăm). Tổn thương do vật sắc gây nên. (BL: 95-96).

- Bản kết luận giám định số: 313/2021-TgT ngày 26/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng; kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây

nên tại thời điểm giám định của Bùi Xuân H là 13% (mười ba phần trăm). Tổn thương do vật sắc gây nên. (BL: 86-87).

- Bản kết luận giám định số: 342/2021-TgT ngày 10/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng; kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Phan Văn Nh là 27% (Hai bảy phần trăm). Tổn thương do vật tày có cạnh gây nên.

- Ngày 11/01/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng có Công văn số 03/CV-PY về việc trả lời xác định tổng tỷ lệ phần trăm thương tích của Phan Văn Nh là 18% (Mười tám phần trăm). Vì vết thương gãy mâm chày trái 11% của Phan Văn Nh là vết thương do Phan Văn Nh tự gây nên sau khi xảy ra đánh nhau. Qua đó, thương tích mà Bùi Xuân H và Nguyễn Thị Lệ Na gây nên đối với Phan Văn Nh là 18%. Tại công văn số 132/CV ngày 13/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, xác định: các vết thương do Hải sử dụng dao chém vào bàn tay phải của bị can Nhân và trúng vào chiếc nhẫn bị can Nhân đang đeo trên tay thì có thể gián tiếp gây ra thương tích như trên qua chiếc nhẫn (vật tày có cạnh). (BL: 88-89; 91; 522).

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 21/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố bị cáo: Phan Văn Nh, Lê Hữu Y, Nguyễn Duy T, Nguyễn Thanh H, Bùi Xuân H và Nguyễn Thị Lệ Na phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Nh, Lê Hữu Y, Nguyễn Duy T, Nguyễn Thanh H, Bùi Xuân H, Nguyễn Thị Lệ Na phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Nh 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2022.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Y 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2022.

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2022.

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 24 (hai bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời giam tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến ngày 25/02/2022.

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Lệ Na 24 (hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/3/2023, bị cáo Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 07/4/2023, bị cáo Hải kháng cáo, đề nghị giám định lại thương tật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời rút toàn bộ kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

Bị cáo Hải không thừa nhận dùng dao chém vào trán của Lê Hữu Y như bản án sơ thẩm đã nhận định, mà bị cáo dùng ly thủy tinh gây nên tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định của Lê Hữu Y là 09% và rút kháng cáo về đề nghị giám định lại thương tật của bị hại Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng Điều điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân H; sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Áp dụng Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Hữu Y đã rút kháng cáo.

Luật sư Lê Hồng Thanh bào chữa cho bị cáo Bùi Xuân H thống nhất về tội danh, khung hình phạt như bản án sơ thẩm đã xét xử; tuy nhiên, bị cáo Hải gây thương tích cho bị cáo Y bằng ly thủy tinh chứ không phải bằng dao như bản án sơ thẩm đã nhận định, bị cáo Hải phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, là lao động chính trong gia đình chăm sóc cha, mẹ đã lớn tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo Hải được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Y thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất với lời khai của các bị cáo khác, người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 24/9/2021, tại quán nhậu Hương Trà 1 tại 42/1 Hồ Xuân Hương, Phường 9, thành phố Đà Lạt, các bị cáo và bị hại không có gì mâu thuẫn, nhưng chỉ vì mời bia nhau mà xảy ra lời qua tiếng lại, bị cáo Y đã dùng ly uống bia, ném về phía bàn của Hải và Nam đang ngồi, rồi sau đó Hải ném lại, các bên lao vào dùng tay chân đánh nhau;

Phan Văn Nh và Lê Hữu Y đã dùng dao chém vào người Bùi Xuân H; Nguyễn Duy T dùng 01 boong bia bằng kim loại đánh vào đầu Bùi Xuân H, gây nên tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định của Bùi Xuân H là 13% (Tổn thương do vật sắc gây nên).

Nguyễn Thị Lệ Na dùng 01 ly bia bằng thủy tinh đập vào đầu của Phan Văn Nh; Bùi Xuân H dùng 01 ly bia bằng thủy tinh đập vào đầu, dùng dao chém vào cẳng tay, bàn tay phải của Phan Văn Nh, gây nên tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định của Phan Văn Nh là 18% (Tổn thương do vật tày có cạnh gây nên).

Đối với bị cáo Hải, mặc dù không thừa nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại Y mà bị cáo dùng ly thủy tinh đập vào đầu gây nên thương tích, nhưng tại bút lục 321 Hải thừa nhận "*...tôi có lấy được 02 (hai) con dao chặt thịt để trong bếp để phòng thủ, lúc sau, nhóm thanh niên trên cầm hung khí vào bên trong bếp quán chém tôi, tôi có vung dao lên đỡ lại, cụ thể trúng ai không, tôi không rõ...*" bị cáo đã thừa nhận cầm dao trước khi bị đánh trong bếp, mục đích phòng thủ nếu bị đánh và khi nhóm của bị cáo Nhàn vào bếp, các bị cáo đã dùng hung khí đánh nhau và bị cáo Hải đã gây thương tích cho Nhàn và Y như bản án sơ thẩm đã tuyên xử là hoàn toàn có cơ sở; như vậy, Bùi Xuân H dùng dao chém

vào trán của Lê Hữu Y, gây nên tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định của Lê Hữu Y là 09% (tổn thương do vật sắc gây nên).

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Phan Văn Nh, Lê Hữu Y, Nguyễn Duy T, Nguyễn Thanh H, Bùi Xuân H, Nguyễn Thị Lệ Na phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hải và lời bào chữa của luật sư.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu Y tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, nên căn cứ Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Y là phù hợp.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Xuân H thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút nội dung kháng cáo kêu oan, chỉ xin hưởng án treo và xuất trình thêm chứng cứ khắc phục hậu quả là 8.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Hải chưa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên không áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà chỉ áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp, mức án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Xuân H kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Hữu Y. Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Lê Hữu Y kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (19/6/2023).

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời giam tạm giam từ ngày 09/02/2022 đến ngày 25/02/2022 vào thời gian chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (04);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03); Nhà tạm giữ (01);
- Luật sư (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đỗ Mạnh Hùng